

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ  
số 372/QĐ-TTg ngày 04/4/2003 về  
việc thí điểm tổ chức và hoạt  
động theo mô hình công ty mẹ -  
công ty con tại Tổng công ty  
Hàng không Việt Nam.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam; ý kiến các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải và Nội vụ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án thí điểm mô hình tổ chức công ty mẹ - công ty con tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam với những nội dung chính như sau:

**1. Mục tiêu của Đề án:**

Đổi mới cơ chế tổ chức, quản lý của Tổng công ty Hàng không Việt Nam, thay thế cơ chế quản lý hành chính giữa Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập bằng cơ chế tài chính dựa trên quyền sở hữu về vốn, xác định rõ quyền lợi và trách nhiệm của các doanh nghiệp trong Tổng công ty, nhằm từng bước xây dựng Tổng công ty Hàng không Việt Nam thành một tập đoàn kinh tế mạnh, lấy kinh doanh vận tải hàng không làm nòng cốt, đa dạng hóa ngành

ngành kinh doanh, kinh doanh có hiệu quả, phát huy vai trò của một ngành kinh tế kỹ thuật mũi nhọn, phục vụ nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần bảo đảm an ninh, quốc phòng.

Hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam, đảm bảo hội đủ các điều kiện của một hãng hàng không điển hình là: Nhà vận chuyển được cấp thương quyền vận chuyển hành khách, hàng hóa, bưu kiện; nhà khai thác được cấp chứng chỉ khai thác tàu bay; tổ chức bảo dưỡng được phê chuẩn theo quy định của Nhà nước.

**2. Nội dung chính của Đề án:**

Chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam sang mô hình công ty mẹ - công ty con. Trong đó:

- Công ty mẹ là Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) là doanh nghiệp mà nhà nước sở hữu 100% vốn. Công ty mẹ chịu trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty và phân vốn đầu tư vào các Công ty con theo điều lệ tổ chức và hoạt động được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Quy chế tài chính thí điểm được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.

- Công ty con quan hệ với Công ty mẹ theo Điều lệ tổ chức - hoạt động và Quy chế tài chính thí điểm, bao gồm các loại hình sau:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ), Công ty trách nhiệm hữu hạn nhiều thành viên (trong đó Công ty mẹ sở hữu trên 50% vốn điều lệ) hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

+ Công ty cổ phần mà Công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối, được hình thành từ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước hoặc do Công ty mẹ góp vốn thành lập.

+ Các Công ty liên doanh với nước ngoài mà

Công ty mẹ sở hữu trên 50% vốn điều lệ, hoạt động theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Các Công ty liên kết là các Công ty mà Công ty mẹ sở hữu dưới 50% vốn điều lệ.

## **Điều 2.**

1. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam:

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam theo mô hình công ty mẹ - công ty con trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Quy chế tài chính thí điểm của Tổng công ty theo mô hình công ty mẹ - công ty con trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện sắp xếp lại các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty theo các quy định hiện hành (Phụ lục kèm theo).

2. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế tài chính thí điểm cho mô hình thí điểm công ty mẹ - công ty con tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Giao thông vận tải, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

## **PHỤ LỤC**

(ban hành kèm theo Quyết định số 372/QĐ-TTg ngày 04/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ).

### **A. CÔNG TY MẸ**

Công ty mẹ là Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines).

### **B. CÁC CÔNG TY CON**

#### **I. Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (02 đơn vị):**

Các công ty thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước:

1. Công ty Xăng dầu hàng không (thực hiện năm 2003).
2. Công ty Bay dịch vụ hàng không (thực hiện năm 2004).

#### **II. Các công ty cổ phần (10 đơn vị):**

a) Các công ty cổ phần đã thành lập và đang hoạt động:

1. Công ty Hàng không cổ phần Pacific Airlines (Tổng công ty giữ 86% vốn điều lệ).

b) Các công ty cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước:

1. Công ty Cung ứng suất ăn Nội Bài (thực hiện năm 2003, cổ phần hóa Xí nghiệp Cung ứng suất ăn Nội Bài).

2. Công ty Tư vấn khảo sát thiết kế hàng không (thực hiện năm 2004).

3. Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (năm 2003 cổ phần hóa một bộ phận, năm 2005 cổ phần hóa bộ phận còn lại).

4. Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài

(năm 2003 cổ phần hóa một bộ phận, năm 2005 cổ phần hóa bộ phận còn lại).

5. Công ty Xây dựng công trình hàng không (thực hiện năm 2004).

6. Công ty In hàng không (thực hiện năm 2004).

7. Công ty Xuất nhập khẩu hàng không (thực hiện năm 2005).

c) Các công ty cổ phần thành lập mới:

1. Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (thực hiện năm 2003).

2. Công ty Cổ phần tin học hàng không (thực hiện năm 2004).

### III. Đơn vị sự nghiệp (01 đơn vị):

1. Viện Khoa học hàng không.

### IV. Các Công ty liên doanh có vốn góp chi phối của Tổng công ty, đang hoạt động (04 đơn vị):

1. Công ty liên doanh trách nhiệm hữu hạn dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất (Tổng công ty sở hữu 70% vốn điều lệ).

2. Công ty liên doanh sản xuất bữa ăn trên tàu bay Tân Sơn Nhất (Tổng công ty sở hữu 60% vốn điều lệ).

3. Công ty liên doanh trách nhiệm hữu hạn giao nhận hàng hóa thành phố Hồ Chí Minh (Tổng công ty sở hữu 65% vốn điều lệ).

4. Công ty liên doanh phân phối toàn cầu (Tổng công ty sở hữu 90% vốn điều lệ).

### C. CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT (08 ĐƠN VỊ)

a) Các công ty cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước:

1. Công ty Cung ứng dịch vụ hàng không (thực hiện năm 2003).

2. Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng (thực hiện năm 2003).

3. Công ty Nhựa cao cấp hàng không (thực hiện năm 2004).

4. Công ty Ô tô hàng không (thực hiện năm 2004).

5. Công ty Cung ứng xuất nhập khẩu lao động hàng không (thực hiện năm 2004).

b) Các công ty cổ phần thành lập mới:

1. Công ty Cổ phần du lịch hàng không (thực hiện năm 2003).

2. Công ty Cổ phần khách sạn hàng không (thực hiện năm 2003).

3. Công ty Cổ phần quảng cáo hàng không (thực hiện năm 2004)/.

### **CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 08/2003/CT-TTg ngày 04/4/2003 về nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.**

Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và khả năng cạnh tranh trên thị trường. Các doanh nghiệp có nhiều nỗ lực vươn lên, góp phần quyết định vào quá trình chuyển đổi cơ cấu và duy trì tốc độ tăng trưởng cao của nền kinh tế trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp cũng như của nền kinh tế nước